

Bản án số: 126/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 09-6-2023

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích

Ông Đỗ Văn Long

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn An Ninh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang không tham gia phiên tòa.**

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 04 năm 2023 về “ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/5/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Khánh L, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố L, Thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Thường trú: Tổ dân phố L, Thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ: Chreythum, kohthom, Khet K, King of Cambodia (Vương quốc Campuchia).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn Chị Bùi Thị Khánh L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2017, chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn và chung sống với nhau tại Tổ dân phố L, Thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có đăng ký kết hôn tại UBND Thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Năm 2021 anh H làm thủ tục sang Campuchia lao động đến nay chưa về. Hai vợ chồng sống xa nhau dẫn tới phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn, hòa hợp được. Đến nay vợ chồng

không còn quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục duy trì mối quan hệ vợ chồng với anh H. Vì vậy, chị làm đơn này kính đề nghị quý Toà giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh H có con chung là cháu Nguyễn Thanh P, sinh ngày 12/12/2017. Hiện nay cháu P đang được chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và sống cùng chị tại Tổ dân phố L, Thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vợ chồng ly hôn chị yêu cầu Tòa án giao con chung cho chị nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu anh Nguyễn Văn H cấp dưỡng cho con.

Tại Bản tự khai ngày 16/03/2023 (có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Campuchia) bị đơn anh Nguyễn Văn H, trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và Chị Bùi Thị Khánh L kết hôn và chung sống với nhau tại Tổ dân phố L, Thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Anh và chị L đăng ký kết hôn tại UBND Thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang ngày 14/04/2017. Đến năm 2021, anh sang Campuchia lao động, hiện nay anh vẫn đang sinh sống và làm việc tại Campuchia. Do anh và chị L sống xa nhau dẫn tới phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn, hòa hợp được. Đến nay vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục duy trì mối quan hệ vợ chồng. Nay chị L có yêu cầu ly hôn, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống anh và chị L có 01 con chung là cháu Nguyễn Thanh P, sinh ngày 12/12/2017. Hiện nay cháu P đang được chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và sống cùng chị L tại Tổ dân phố L, Thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vợ chồng ly hôn anh đồng ý giao con chung cho chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc.

Về tài sản chung, công nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Chị Bùi Thị Khánh L và anh Nguyễn Văn H đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử đã công bố đơn khởi kiện, bản tự khai của chị L và anh H và thông qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Do Tòa án không tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ. Căn cứ Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự, Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về việc vắng mặt đương sự: Chị Bùi Thị Khánh L và anh Nguyễn Văn H đều có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị L và anh H.

[2]. Về thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Bùi Thị Khánh L là nguyên đơn có khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Văn H và yêu cầu giải quyết nuôi con chung, anh H trước khi đi nước ngoài có thường trú tại Tổ dân phố L, Thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Hiện đang sinh sống, lao động tại Campuchia có địa chỉ cụ thể: Chreythum, kohthom, Khet K, King of Cambodia. Như vậy, đây là vụ án “Ly hôn, tranh nuôi con chung”. Do vụ án có bị đơn đang ở nước ngoài nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Khánh L và anh Nguyễn Văn H kết hôn ngày 14/4/2017, tại UBND thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang trên cơ sở hoàn toàn tự. Đây là hôn nhân hợp pháp cần được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, chị L khởi kiện xin ly hôn anh H.

Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị L, yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh H, Hội đồng xét xử thấy: Chị L và anh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chị L về gia đình anh H làm dâu ngay vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Năm 2021, anh H làm thủ tục sang Campuchia sinh sống. Do chị L và anh H sống xa nhau dẫn tới phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn, hòa hợp được. Đến nay vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục duy trì mối quan hệ vợ chồng. Nay chị L có đơn xin ly hôn anh H, anh H đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị L. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L. Xử cho chị L được ly hôn anh H.

[4]. Về nuôi con chung: Vợ chồng chị L, anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Thanh P, sinh ngày 12/12/2017. Hiện nay cháu P đang được chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và ở cùng chị L tại Tổ dân phố L, Thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vợ chồng ly hôn, chị L đề nghị Tòa án giao cháu P cho chị được nuôi dưỡng, anh H có ý kiến đồng ý.

Xét yêu cầu nuôi con chung của chị L, Hội đồng xét xử thấy: Hiện nay anh H đang ở nước ngoài không thể trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Mặt khác từ khi anh H đi lao động nước ngoài, cháu P vẫn do chị L chăm sóc, cháu phát triển bình thường, nên yêu cầu này của chị L là có căn cứ và anh H cũng có quan điểm đồng ý với yêu cầu của chị L. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị L. Giao cho chị L nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh P, sinh ngày 12/12/2017 cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật là phù hợp với điều kiện thực tế và ý kiến của chị L và anh H.

Anh Nguyễn Văn H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này theo quy định tại Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị L không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6]. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị L và anh H tự thỏa thuận, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Về án phí: Chị Bùi Thị Khánh L phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ Luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; khoản 2 Điều 123; Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273; khoản 2 Điều 479 Bộ Luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Bùi Thị Khánh L.

1. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Khánh L được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thanh P, sinh ngày 12/12/2017 cho Chị Bùi Thị Khánh L nuôi dưỡng cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Văn H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị L không yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị Khánh L phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000038 ngày 31/03/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị L đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Bùi Thị Khánh L hiện đang ở Việt Nam vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được tổng đạt Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Nguyễn Văn H đang ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa, có thời hạn kháng cáo Bản án là 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- UBND thị trấn C, huyện L;
- Cổng thông tin điện tử TAND;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hoàng Thị Thu Hiền

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích

Đỗ Văn Long

Hoàng Thị Thu Hiền

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- UBND thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hiền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đăng Thanh Vũ Ngọc Côn

Nguyễn An Ninh

